**KẾ HOẠCH ĐÀO TẠO GIAI ĐOẠN 2006-2010**
**CHO "CHƯƠNG TRÌNH TRỌNG ĐIỂM PHÁT TRIỂN VÀ ỨNG DỤNG CÔNG NGHỆ SINH HỌC TRONG LĨNH VỰC NÔNG NGHIỆP VÀ PTNT ĐẾN NĂM 2020"**

| Mục đào tạo | Tiểu mục | Số lượng | Viện KHNN VN | Viện Lúa ĐBSCL | Viện KHKT NNMN | Viện NCCAQ MN | Viện KH Lâm nghiệp | Viện Chăn nuôi | Viện Thú y | Viện CĐNN và CNSTH | Các đơn vị liên quan khác |
|---|---|---|---|---|---|---|---|---|---|---|---|
| Tiến sỹ (Đào tạo nước ngoài) | | **80** | | | | | | | | | |
| | Phân lập tách chiết gen, thiết kế vector | 16 | 5 | 3 | 1 | | 2 | 2 | 1 | | 2 |
| | Kỹ thuật di truyền | 16 | 4 | 3 | 1 | 1 | 2 | 1 | 1 | 1 | 2 |
| | Proteomics | 12 | 3 | 2 | 2 | | 1 | 1 | | | 3 |
| | Genome chức năng | 10 | 4 | 2 | 1 | | 1 | 1 | | | 1 |
| | Chỉ thị phân tử | 6 | 2 | 2 | | | | 1 | | | 1 |
| | Nhân bản động vật | 6 | | | 3 | | | 3 | | | 0 |
| | Tin sinh học | 4 | 1 | 1 | | | | 1 | | | 1 |
| | Các kỹ thuật gen khác | 10 | 1 | 1 | 1 | 1 | 1 | 1 | 1 | 1 | 2 |
| Thạc sỹ, Thực tập dài hạn nước ngoài | | **200** | | | | | | | | | |
| | Phân lập tách chiết gen, thiết kế vector | 40 | 10 | 9 | 4 | 2 | 4 | 5 | 2 | 1 | 3 |
| | Kỹ thuật di truyền | 45 | 10 | 8 | 4 | 2 | 4 | 6 | 3 | 3 | 5 |
| | Proteomics | 18 | 4 | 3 | 3 | | 2 | 2 | 1 | 1 | 2 |
| | Genome chức năng | 15 | 3 | 3 | 1 | 1 | 2 | 2 | 1 | 1 | 1 |
| | Chỉ thị phân tử | 18 | 3 | 3 | 2 | 1 | 2 | 2 | 2 | 1 | 2 |
| | Nhân bản động vật | 25 | | | 10 | | | 10 | | | 5 |
| | Tin sinh học | 12 | 2 | 2 | 1 | 1 | 2 | 1 | 1 | 1 | 1 |
| | Các kỹ thuật gen khác | 27 | 4 | 4 | 3 | 1 | 3 | 3 | 2 | 3 | 4 |
| Thực tập ngắn hạn nước ngoài | | **50** | | | | | | | | | |
| | Công nghệ tế bào thực vật | 5 | 1 | 1 | 1 | | 1 | | | | 1 |
| | Công nghệ gen | 10 | 2 | 2 | 1 | 1 | 2 | 2 | | | 0 |
| | Công nghệ vi sinh | 5 | | | | | 1 | | 2 | 2 | 0 |
| | Vacxin thú y | 7 | | | 2 | | | 1 | 3 | | 1 |
| | Bảo vệ thực vật | 8 | 2 | 2 | 1 | 1 | 2 | | | | 0 |
| | Công nghệ tế bào động vật | 11 | | | 3 | | | 5 | 1 | | 2 |
| | Bảo quản chế biến sau thu hoạch | 4 | | | | | | | | 4 | |